

**UBND XÃ THẮT KHÊ
TRƯỜNG THCS THẮT KHÊ**



KẾ HOẠCH CHIẾN LƯỢC
Phát triển giáo dục Trường THCS Thắt Khê giai đoạn 2026-2031
(Tầm nhìn đến năm 2045)

Thắt Khê, tháng 01 năm 2026

Số: 136 /KHCL-THCSTK

Thất Khê, ngày 01 tháng 06 năm 2026

KẾ HOẠCH CHIẾN LƯỢC

**Phát triển giáo dục Trường THCS Thất Khê giai đoạn 2026-2031
(Tầm nhìn đến năm 2045)**

I. CĂN CỨ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH

Căn cứ Luật Giáo dục năm 2019;

Căn cứ Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học;

Căn cứ các quy định hiện hành về kiểm định chất lượng giáo dục, công nhận trường đạt chuẩn quốc gia đối với trường trung học cơ sở; quy định tiêu chuẩn cơ sở vật chất, thiết bị dạy học đối với trường trung học cơ sở;

Căn cứ Kế hoạch triển khai thực hiện Chiến lược phát triển giáo dục đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 trên địa bàn xã Thất Khê; các phụ lục chỉ tiêu, chương trình, kế hoạch kèm theo;

Căn cứ Phương hướng, chiến lược xây dựng và phát triển Trường THCS Thất Khê giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030;

Căn cứ Báo cáo tổng kết năm học 2025-2026 và phương hướng, nhiệm vụ, giải pháp thực hiện nhiệm vụ năm học 2026-2027 của Trường THCS Thất Khê;

Căn cứ tình hình thực tế về đội ngũ, học sinh, cơ sở vật chất, chất lượng giáo dục và yêu cầu phát triển nhà trường trong giai đoạn mới.

Trường THCS Thất Khê xây dựng Kế hoạch chiến lược phát triển giáo dục giai đoạn 2026-2031, tầm nhìn đến năm 2045 như sau:

II. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

1. Khái quát chung

Trường THCS Thất Khê là cơ sở giáo dục trung học cơ sở có truyền thống, nhiều năm liên tục duy trì nền nếp, chất lượng giáo dục và phong trào thi đua. Nhà trường đã nhiều lần được công nhận đạt chuẩn quốc gia, đạt kiểm định chất lượng giáo dục; là đơn vị có vai trò nòng cốt trong giáo dục cấp THCS trên địa bàn xã Thất Khê.

Giai đoạn 2026-2031 là thời kỳ nhà trường tiếp tục triển khai sâu Chương trình giáo dục phổ thông 2018, thực hiện chuyển đổi số, tăng cường giáo dục STEM/Robotics, chăm sóc sức khỏe tâm thần học sinh, xây dựng trường học hạnh

phúc và phần đầu đáp ứng yêu cầu phát triển giáo dục đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 của địa phương.

2. Một số số liệu nền năm học 2025-2026

TT	Nội dung	Số liệu/hiện trạng năm học 2025-2026
1	Quy mô lớp, học sinh	16 lớp; 557 học sinh cuối năm; 269 học sinh nữ; 445 học sinh dân tộc thiểu số; 04 học sinh học hòa nhập; 28 học sinh thuộc diện hộ nghèo, cận nghèo hoặc hoàn cảnh khó khăn.
2	Đội ngũ	40 cán bộ, giáo viên, nhân viên; trong đó 03 cán bộ quản lý, 28 giáo viên, 01 Tổng phụ trách Đội, 08 nhân viên; 31 đảng viên; 100% giáo viên đạt chuẩn trình độ đào tạo theo quy định.
3	Cơ sở vật chất	16 phòng học kiên cố; có các phòng chức năng: Tin học, Ngoại ngữ, Âm nhạc, Mỹ thuật, Sinh hóa, Thực hành, Thiết bị, Thư viện, Phòng đa chức năng, Nhà đa năng.
4	Duy trì sĩ số	Sĩ số đầu năm 563 học sinh, cuối năm 557 học sinh; tỷ lệ duy trì sĩ số đạt 98,9%.
5	Kết quả học tập	553 học sinh được đánh giá; mức Tốt 197 em, đạt 35,6%; mức Khá 214 em, đạt 38,7%; mức Đạt 142 em, đạt 25,7%.
6	Kết quả rèn luyện	Mức Tốt 481 em, đạt 87,0%; mức Khá 67 em, đạt 12,1%; mức Đạt 05 em, đạt 0,9%.
7	Phổ cập, hoàn thành chương trình	Duy trì phổ cập giáo dục THCS mức độ 3; học sinh hoàn thành chương trình lớp học đạt 100%; học sinh hoàn thành chương trình THCS dự kiến đạt 100%.
8	STEM, Robotics, chuyển đổi số	Thực hiện 32 chủ đề STEM với 384 tiết dạy học STEM; duy trì Câu lạc bộ Robotics với 03 giáo viên hướng dẫn, 10 học sinh tham gia; 100% giáo viên xây dựng ít nhất 01 học liệu hoặc bài giảng ứng dụng công cụ số/AI.
9	Thi, hội thi, sân chơi	Năm học 2025-2026 đạt 211 giải các cấp; trong đó 09 giải cấp quốc gia, 60 giải cấp tỉnh, 142 giải cấp cụm/xã.
10	Y tế học đường	100% học sinh tham gia bảo hiểm y tế; tổ chức tuyên truyền, tư vấn, chăm sóc sức khỏe ban đầu và khám sức khỏe định kỳ cho học sinh.

3. Thuận lợi

- Được sự quan tâm chỉ đạo của cấp ủy, chính quyền địa phương, ngành giáo dục; có sự phối hợp của cha mẹ học sinh và các tổ chức xã hội.

- Đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên cơ bản ổn định, có tinh thần trách nhiệm, 100% giáo viên đạt chuẩn trình độ đào tạo theo quy định.

- Nhà trường duy trì nền nếp, kỷ cương; tỷ lệ học sinh hoàn thành chương trình lớp học, hoàn thành chương trình THCS đạt cao; công tác phổ cập giáo dục THCS duy trì mức độ 3.

- Cơ sở vật chất có chuyển biến, đã có 16 phòng học kiên cố, các phòng học bộ môn và phòng chức năng cơ bản phục vụ hoạt động giáo dục.

- Phong trào STEM, Robotics, chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ và AI trong dạy học có bước phát triển; học sinh tham gia nhiều sân chơi, cuộc thi và đạt kết quả.

4. Khó khăn, thách thức

- Yêu cầu đổi mới giáo dục, chuyển đổi số, giáo dục STEM/STEAM, tư vấn tâm lý học đường và giáo dục hướng nghiệp ngày càng cao, đòi hỏi đội ngũ tiếp tục được bồi dưỡng chuyên sâu.

- Một số điều kiện về cơ sở vật chất, thiết bị dạy học, hạ tầng công nghệ thông tin, thiết bị STEM/Robotics, phòng chức năng cần tiếp tục được đầu tư, bổ sung, nâng cấp.

- Chất lượng học sinh giữa các lớp và các nhóm đối tượng còn chưa đồng đều; một bộ phận học sinh thiếu sự quan tâm thường xuyên của gia đình, còn hạn chế về năng lực tự học.

- Nguồn kinh phí đầu tư cơ sở vật chất, thiết bị dạy học, hạ tầng số còn hạn chế; công tác xã hội hóa giáo dục cần tiếp tục huy động đúng quy định, thiết thực và bền vững.

5. Phân tích SWOT

Nội dung	Phân tích
Điểm mạnh	Truyền thống, uy tín; đội ngũ trách nhiệm; nền nếp ổn định; học sinh tích cực; duy trì phổ cập THCS mức độ 3; chất lượng giáo dục và phong trào thi đua có kết quả.
Điểm yếu	Một số hạng mục cơ sở vật chất, thiết bị, hạ tầng công nghệ thông tin chưa đồng bộ; chất lượng học sinh chưa đồng đều; kỹ năng số của một bộ phận giáo viên, học sinh còn cần bồi dưỡng.
Cơ hội	Chiến lược phát triển giáo dục của xã Thất Khê đến năm 2030, tầm nhìn 2045 xác định rõ mục tiêu phổ cập, chuẩn quốc gia,

	chuyển đổi số, giáo dục nghệ thuật, di sản, STEM/Robotics; nhà trường nhận được sự quan tâm của địa phương.
Thách thức	Yêu cầu xã hội về chất lượng giáo dục ngày càng cao; tác động của mạng xã hội, bạo lực học đường, sức khỏe tâm thần học sinh; áp lực đổi mới chương trình, ngoại ngữ, chuyển đổi số, AI và hướng nghiệp.

III. ĐỊNH HƯỚNG CHIẾN LƯỢC

1. Tầm nhìn

Đến năm 2031, Trường THCS Thất Khê phấn đấu trở thành trường THCS có chất lượng giáo dục toàn diện vững chắc, môi trường học tập an toàn, hạnh phúc, sáng tạo; là cơ sở giáo dục nòng cốt trong đổi mới quản trị nhà trường, chuyển đổi số, giáo dục STEM/Robotics, giáo dục hướng nghiệp, chăm sóc sức khỏe tâm thần và phát triển phẩm chất, năng lực học sinh trên địa bàn xã Thất Khê.

Tầm nhìn đến năm 2045: nhà trường từng bước hình thành mô hình trường học thông minh, trường học hạnh phúc, phát triển bền vững, có khả năng hội nhập, thích ứng với chuyển đổi số toàn diện trong giáo dục.

2. Sứ mệnh

Tạo dựng môi trường giáo dục thân thiện, kỷ cương, trách nhiệm, sáng tạo; giúp mỗi học sinh được học tập, rèn luyện, phát triển năng lực cá nhân, hình thành nhân cách tốt đẹp, có kỹ năng thích ứng với cuộc sống, có ý thức trách nhiệm với bản thân, gia đình, cộng đồng và quê hương.

3. Giá trị cốt lõi

TT	Giá trị	Biểu hiện định hướng
1	Trách nhiệm	Mỗi cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh có trách nhiệm với công việc, học tập, bản thân, gia đình và cộng đồng.
2	Tự chủ	Chủ động trong học tập, công việc, rèn luyện và giải quyết vấn đề.
3	Sáng tạo	Khuyến khích đổi mới, ứng dụng công nghệ, STEM, AI, học liệu số, sản phẩm học tập sáng tạo.
4	Nhân ái	Tôn trọng, yêu thương, hỗ trợ học sinh, đặc biệt học sinh khó khăn, học sinh yếu thế.
5	Kỷ cương	Giữ vững nền nếp, quy chế, pháp luật, văn hóa ứng xử và an toàn trường học.

6	Hạnh phúc	Xây dựng môi trường học tập an toàn, thân thiện, nơi thầy cô và học sinh cảm thấy được lắng nghe, tôn trọng, phát triển.
---	-----------	--

4. Phương châm hành động

Kỷ cương - Trách nhiệm - Đổi mới - Sáng tạo - Hạnh phúc.

IV. MỤC TIÊU CHIẾN LƯỢC GIAI ĐOẠN 2026-2031

1. Mục tiêu chung

- Xây dựng Trường THCS Thất Khê phát triển ổn định, bền vững; nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện; duy trì vững chắc phổ cập giáo dục THCS mức độ 3; duy trì và nâng cao chất lượng trường đạt chuẩn quốc gia, kiểm định chất lượng giáo dục.

- Tổ chức thực hiện hiệu quả Chương trình giáo dục phổ thông 2018; đổi mới phương pháp dạy học, kiểm tra, đánh giá theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh.

- Đẩy mạnh chuyển đổi số, giáo dục STEM/Robotics, giáo dục hướng nghiệp, giáo dục kỹ năng sống, tư vấn tâm lý học đường, phòng chống bạo lực học đường và xây dựng trường học hạnh phúc.

- Huy động, quản lý, sử dụng hiệu quả các nguồn lực; từng bước hoàn thiện cơ sở vật chất, thiết bị dạy học, hạ tầng công nghệ thông tin theo quy định hiện hành và yêu cầu phát triển.

2. Mục tiêu cụ thể đến năm 2031

TT	Nhóm mục tiêu	Chỉ tiêu định hướng đến năm 2031
1	Quy mô, phổ cập, duy trì sĩ số	Duy trì quy mô trường lớp ổn định; huy động học sinh hoàn thành chương trình tiểu học vào lớp 6 đạt 100%; duy trì học sinh học 02 buổi/ngày đạt 100%; tỷ lệ duy trì sĩ số hằng năm đạt từ 99% trở lên; duy trì phổ cập giáo dục THCS mức độ 3.
2	Chất lượng giáo dục	Phấn đấu 100% học sinh hoàn thành chương trình lớp học; 100% học sinh lớp 9 hoàn thành chương trình THCS; tỷ lệ học sinh có kết quả học tập Tốt, Khá đạt từ 75% trở lên vào năm 2027 và phấn đấu đạt từ 80% trở lên vào năm 2031; kết quả rèn luyện Tốt, Khá đạt từ 99% trở lên.

3	Hướng nghiệp, phân luồng	100% học sinh lớp 9 được tư vấn hướng nghiệp, phân luồng; tỷ lệ học sinh tốt nghiệp THCS tiếp tục học THPT, giáo dục nghề nghiệp và các trình độ khác đạt tối thiểu 95%.
4	Giáo dục toàn diện	100% học sinh được tiếp cận giáo dục nghệ thuật, giáo dục di sản văn hóa, giáo dục về Công viên địa chất; đến năm 2030 có ít nhất 80% học sinh được tham quan, học tập tại di tích, bảo tàng, thư viện, điểm tham quan trong vùng Công viên địa chất toàn cầu UNESCO Lạng Sơn.
5	Đội ngũ	100% cán bộ quản lý, giáo viên đạt chuẩn trình độ đào tạo; 100% giáo viên được bồi dưỡng thường xuyên; hàng năm mỗi giáo viên có ít nhất 01 học liệu số/bài giảng số hoặc sản phẩm đổi mới dạy học; phấn đấu tăng tỷ lệ giáo viên đạt giáo viên dạy giỏi, giáo viên chủ nhiệm giỏi các cấp.
6	Cơ sở vật chất	Duy trì 100% phòng học kiên cố; tiếp tục hoàn thiện phòng học bộ môn, phòng chức năng, thư viện, phòng tư vấn học đường, phòng truyền thống, khu vệ sinh, sân chơi, bãi tập, thiết bị dạy học; đáp ứng yêu cầu kiểm định chất lượng và chuẩn quốc gia.
7	STEM, Robotics, đổi mới sáng tạo	Duy trì tối thiểu 32 chủ đề STEM/năm học; tăng cường hoạt động Câu lạc bộ STEM, Robotics; phấn đấu có sản phẩm tham gia các cuộc thi khoa học kỹ thuật, khởi nghiệp, STEM/Robotics hàng năm.
8	Chuyển đổi số	100% cán bộ, giáo viên, nhân viên sử dụng hiệu quả hồ sơ điện tử, phần mềm quản lý nhà trường; xây dựng kho học liệu số dùng chung; từng bước triển khai lớp học số, thư viện số, quản trị nhà trường trên môi trường số.
9	An toàn, tư vấn tâm lý, trường học hạnh phúc	100% học sinh được truyền thông về an toàn trường học, phòng chống bạo lực học đường, xâm hại, đuối nước, an toàn mạng; duy trì công tác y tế học đường, BHYT học sinh đạt 100%; xây dựng môi trường học tập an toàn, thân thiện, hạnh phúc.

V. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Tăng cường sự lãnh đạo của Chi bộ, đổi mới quản trị nhà trường

- Đưa các mục tiêu chiến lược vào nghị quyết, chương trình công tác hằng năm của Chi bộ, Hội đồng trường và kế hoạch năm học.

- Rà soát, hoàn thiện quy chế làm việc, quy chế dân chủ, quy chế chuyên môn, quy chế chi tiêu nội bộ, quy chế phối hợp giữa nhà trường với các tổ chức đoàn thể.

- Thực hiện quản trị nhà trường theo hướng công khai, minh bạch, trách nhiệm giải trình; phân công rõ người, rõ việc, rõ tiến độ và sản phẩm.

- Tăng cường kiểm tra nội bộ, tự đánh giá chất lượng giáo dục; duy trì việc rà soát các tiêu chuẩn kiểm định chất lượng giáo dục và trường chuẩn quốc gia.

2. Nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, thực hiện hiệu quả Chương trình giáo dục phổ thông 2018

- Xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường hằng năm linh hoạt, phù hợp thực tế, bảo đảm hoàn thành chương trình, phát triển phẩm chất và năng lực học sinh.

- Đổi mới phương pháp dạy học theo hướng tăng hoạt động trải nghiệm, dự án, thảo luận, thực hành, STEM/STEAM, vận dụng kiến thức vào thực tiễn địa phương.

- Đổi mới kiểm tra, đánh giá theo hướng đánh giá quá trình, năng lực thực tiễn và sự tiến bộ của học sinh; tăng cường sử dụng công cụ số, ngân hàng câu hỏi, phiếu học tập trực tuyến.

- Tổ chức phụ đạo học sinh còn hạn chế về năng lực, bồi dưỡng học sinh năng khiếu; phân tích kết quả học tập theo từng môn, từng lớp, từng nhóm học sinh để điều chỉnh kịp thời.

3. Phát triển đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên

- Xây dựng kế hoạch bồi dưỡng đội ngũ hằng năm gắn với chuẩn nghề nghiệp giáo viên, chuẩn hiệu trưởng và yêu cầu chuyển đổi số, STEM, tư vấn tâm lý học đường.

- Tổ chức sinh hoạt chuyên môn theo nghiên cứu bài học; tăng cường dự giờ, tư vấn, hỗ trợ đồng nghiệp; phát huy vai trò giáo viên cốt cán, tổ trưởng chuyên môn.

- Khuyến khích giáo viên tham gia các lớp bồi dưỡng, khóa học trực tuyến, hội thi, cuộc thi, viết sáng kiến; thúc đẩy văn hóa học tập, chia sẻ trong nhà trường.

- Tham mưu cấp có thẩm quyền bổ sung giáo viên, nhân viên còn thiếu; bố trí, sử dụng đội ngũ phù hợp chuyên môn, vị trí việc làm, năng lực và điều kiện thực tế.

4. Tăng cường giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống và tư vấn tâm lý học đường

- Đẩy mạnh giáo dục chính trị tư tưởng, truyền thống quê hương, lòng yêu nước, ý thức chấp hành pháp luật, văn hóa ứng xử và trách nhiệm cộng đồng.

- Tổ chức chuyên đề về phòng chống bạo lực học đường, xâm hại trẻ em, đuối nước, tai nạn thương tích, an toàn giao thông, an toàn thực phẩm, an toàn trên môi trường mạng.

- Phát huy hiệu quả Ban tư vấn tâm lý học đường; xây dựng quy trình phát hiện, hỗ trợ, tư vấn, chuyển gửi học sinh có khó khăn tâm lý hoặc nguy cơ mất an toàn.

- Tăng cường phối hợp giữa giáo viên chủ nhiệm, Tổng phụ trách Đội, cha mẹ học sinh, đoàn thể địa phương trong quản lý, giáo dục, hỗ trợ học sinh.

5. Đẩy mạnh giáo dục hướng nghiệp, phân luồng sau THCS

- Xây dựng kế hoạch giáo dục hướng nghiệp cho học sinh từ lớp 6 đến lớp 9, tập trung tư vấn chuyên sâu cho học sinh lớp 8, lớp 9.

- Phối hợp với các trường THPT, cơ sở giáo dục nghề nghiệp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp để tư vấn tuyển sinh, trải nghiệm nghề nghiệp, định hướng lựa chọn sau THCS.

- Cung cấp thông tin đầy đủ, khách quan cho học sinh và cha mẹ học sinh về các hướng đi sau THCS; quan tâm học sinh có hoàn cảnh khó khăn, học sinh có năng lực học nghề.

6. Phát triển cơ sở vật chất, thiết bị dạy học và trường học an toàn

- Hằng năm rà soát hiện trạng phòng học, phòng bộ môn, thư viện, khu vệ sinh, sân chơi, bãi tập, hệ thống điện, nước, phòng cháy chữa cháy, hạ tầng công nghệ thông tin.

- Lập danh mục ưu tiên sửa chữa, mua sắm, nâng cấp các hạng mục ảnh hưởng trực tiếp đến an toàn trường học, chất lượng dạy học, chuyển đổi số và kiểm định chất lượng.

- Tham mưu UBND xã, cơ quan quản lý cấp trên đầu tư xây dựng, cải tạo, bổ sung thiết bị dạy học tối thiểu, thiết bị STEM/Robotics, thiết bị ngoại ngữ, tin học.

- Huy động nguồn lực xã hội hóa hợp pháp, tự nguyện, công khai, minh bạch để cải thiện cảnh quan, xây dựng trường xanh - sạch - đẹp - an toàn - thân thiện.

7. Thúc đẩy chuyển đổi số, khoa học công nghệ và đổi mới sáng tạo

- Sử dụng đồng bộ cơ sở dữ liệu ngành, hồ sơ điện tử, sổ điểm điện tử, học bạ số, phần mềm quản lý văn bản, kế toán, thư viện, thiết bị và các nền tảng hỗ trợ dạy học.

- Xây dựng kho học liệu số dùng chung; yêu cầu giáo viên cập nhật bài giảng điện tử, học liệu số, đề kiểm tra, phiếu học tập, sản phẩm dạy học đổi mới.
- Bồi dưỡng kỹ năng số, an toàn thông tin, bảo vệ dữ liệu cá nhân cho cán bộ, giáo viên, học sinh; định hướng sử dụng AI đúng mục đích, có trách nhiệm.
- Duy trì và phát triển Câu lạc bộ STEM, Robotics, lập trình; khuyến khích học sinh tham gia nghiên cứu khoa học, đổi mới sáng tạo, khởi nghiệp, sân chơi trí tuệ.

8. Tăng cường quan hệ nhà trường, gia đình và xã hội

- Phát huy vai trò của Ban đại diện cha mẹ học sinh trong phối hợp giáo dục, hỗ trợ học sinh, xây dựng môi trường học tập an toàn, thân thiện.
- Chủ động tham mưu cấp ủy, chính quyền địa phương về nhiệm vụ phát triển giáo dục, phổ cập giáo dục THCS, xây dựng trường chuẩn quốc gia, an toàn trường học.
- Phối hợp với các ban, ngành, đoàn thể, công an, y tế, đoàn thanh niên, hội khuyến học, trung tâm học tập cộng đồng để tổ chức hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp, khuyến học, khuyến tài.

VI. LỘ TRÌNH THỰC HIỆN

TT	Thời gian	Nhiệm vụ trọng tâm
1	Năm 2026	Rà soát, tổng kết chiến lược giai đoạn 2021-2025; cập nhật số liệu thực trạng 2025-2026; ban hành kế hoạch chiến lược giai đoạn 2026-2031; xây dựng kế hoạch hành động năm học 2026-2027; rà soát tiêu chuẩn kiểm định, chuẩn quốc gia, cơ sở vật chất; triển khai kế hoạch chuyển đổi số, STEM, tư vấn tâm lý học đường.
2	Năm 2027	Tập trung nâng cao chất lượng đội ngũ, sinh hoạt chuyên môn theo nghiên cứu bài học; hoàn thiện hệ thống hồ sơ quản trị chất lượng; tăng cường giáo dục kỹ năng sống, trải nghiệm, hướng nghiệp, giáo dục di sản; nâng cao chất lượng môn Tiếng Anh và các môn thi tuyển sinh lớp 10.
3	Năm 2028	Sơ kết giữa kỳ kế hoạch chiến lược; điều chỉnh mục tiêu, giải pháp phù hợp; tập trung nâng cao chất lượng mũi nhọn, nghiên cứu khoa học, STEM/Robotics, tin học, ngoại ngữ; tham mưu đầu tư cơ sở vật chất, thiết bị còn thiếu.
4	Năm 2029	Chuẩn bị các điều kiện duy trì và nâng cao chất lượng trường chuẩn quốc gia, kiểm định chất lượng giáo dục; đẩy mạnh phân luồng sau THCS; phấn đấu hoàn thiện cơ bản

		các điều kiện về đội ngũ, cơ sở vật chất, chất lượng giáo dục theo mục tiêu đến năm 2030 của xã Thất Khê.
5	Năm 2030	Tổng rà soát các chỉ tiêu phát triển giáo dục đến năm 2030: phổ cập THCS mức độ 3, 100% học sinh học 02 buổi/ngày, 100% giáo viên đạt chuẩn, phòng học kiên cố đạt 100%, trường đạt chuẩn quốc gia theo lộ trình; xây dựng báo cáo kết quả thực hiện chiến lược đến năm 2030.
6	Năm 2031	Tổng kết kế hoạch chiến lược giai đoạn 2026-2031; đánh giá kết quả, hạn chế, nguyên nhân; đề xuất định hướng chiến lược giai đoạn 2031-2035, tầm nhìn 2045; nhân rộng mô hình hiệu quả về trường học hạnh phúc, chuyển đổi số, STEM/Robotics, tư vấn tâm lý học đường.

VII. HỆ THỐNG CHỈ TIÊU THEO DÕI, ĐÁNH GIÁ

TT	Chỉ tiêu	Hiện trạng 2025-2026	Mục tiêu đến năm 2031
1	Duy trì sĩ số	98,9%	≥ 99% hằng năm
2	Học sinh hoàn thành chương trình lớp học	100%	100% hằng năm
3	Học sinh hoàn thành chương trình THCS	100% dự kiến	100% hằng năm
4	Học sinh có kết quả học tập Tốt, Khá	74,3%	≥ 75% năm 2027; ≥ 80% năm 2031
5	Học sinh có kết quả rèn luyện Tốt, Khá	99,1%	≥ 99% hằng năm
6	BHYT học sinh	100%	100% hằng năm
7	Giáo viên đạt chuẩn trình độ đào tạo	100%	100% hằng năm
8	Phòng học kiên cố	16/16 phòng, 100%	Duy trì 100%
9	STEM	32 chủ đề, 384 tiết	Duy trì tối thiểu 32 chủ đề/năm; nâng chất lượng sản phẩm
10	Robotics	01 CLB, 03 GV, 10 HS	Duy trì CLB; mở rộng quy mô khi đủ điều kiện
11	Giải thưởng các cấp	211 giải	Duy trì phong trào, phấn đấu đạt từ 180 giải/năm trở lên, chủ

			trọng chất lượng giải cấp tỉnh, quốc gia
12	Chuyển đổi số	100% GV có ít nhất 01 học liệu/bài giảng ứng dụng công cụ số/AI	100% GV có ít nhất 02 học liệu số/bài giảng số/năm vào năm 2031
13	Phổ cập GD THCS	Mức độ 3	Duy trì mức độ 3
14	Trường chuẩn quốc gia, kiểm định chất lượng	Tiếp tục rà soát, khắc phục hạn chế tiêu chuẩn 3	Duy trì, nâng cao chất lượng; hoàn thiện các tiêu chí còn hạn chế

VIII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Chi bộ nhà trường

Lãnh đạo toàn diện việc xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch chiến lược; đưa các mục tiêu phát triển giáo dục vào nghị quyết, chương trình công tác hằng năm của Chi bộ; kiểm tra, giám sát việc thực hiện.

2. Hội đồng trường

Tham gia quyết nghị phương hướng hoạt động của nhà trường; giám sát việc triển khai kế hoạch chiến lược, việc huy động, quản lý, sử dụng các nguồn lực theo quy định.

3. Ban Giám hiệu

Cụ thể hóa kế hoạch chiến lược thành kế hoạch năm học, kế hoạch chuyên môn, kế hoạch kiểm định chất lượng, kế hoạch xây dựng trường chuẩn quốc gia, kế hoạch chuyển đổi số, kế hoạch bồi dưỡng đội ngũ; định kỳ sơ kết, tổng kết, báo cáo cấp có thẩm quyền.

4. Các tổ chuyên môn, tổ văn phòng

Xây dựng kế hoạch hoạt động hằng năm phù hợp mục tiêu chiến lược; thực hiện đổi mới sinh hoạt chuyên môn, nâng cao chất lượng dạy học, kiểm tra đánh giá, quản lý hồ sơ, phục vụ hoạt động giáo dục.

5. Giáo viên chủ nhiệm, giáo viên bộ môn

Thực hiện tốt nhiệm vụ giáo dục học sinh; phối hợp với cha mẹ học sinh; phát hiện, hỗ trợ học sinh khó khăn; tích cực đổi mới phương pháp dạy học, ứng dụng công nghệ thông tin, xây dựng học liệu số.

6. Công đoàn, Đoàn Thanh niên, Đội Thiếu niên

Phối hợp xây dựng văn hóa học đường, trường học hạnh phúc; tổ chức phong trào thi đua, hoạt động trải nghiệm, giáo dục kỹ năng sống, hoạt động nhân đạo, khuyến học.

7. Ban đại diện cha mẹ học sinh

Phối hợp với nhà trường trong quản lý, giáo dục học sinh; tham gia giám sát, hỗ trợ các hoạt động giáo dục, xây dựng cơ sở vật chất, chăm lo học sinh có hoàn cảnh khó khăn theo quy định.

IX. KIỂM TRA, ĐÁNH GIÁ VÀ ĐIỀU CHỈNH KẾ HOẠCH

Hàng năm, nhà trường tổ chức rà soát kết quả thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu của kế hoạch chiến lược; đưa kết quả thực hiện vào đánh giá nhiệm vụ năm học và báo cáo tổng kết năm học.

Kết quả được đánh giá theo các nhóm chỉ số: quy mô học sinh, duy trì sĩ số, chất lượng giáo dục, đội ngũ, cơ sở vật chất, chuyển đổi số, kiểm định chất lượng, trường chuẩn quốc gia, văn hóa học đường, sự hài lòng của học sinh và cha mẹ học sinh.

Năm 2028 tổ chức sơ kết giữa kỳ; năm 2031 tổ chức tổng kết toàn giai đoạn, làm căn cứ xây dựng kế hoạch chiến lược giai đoạn tiếp theo.

Trong quá trình thực hiện, nếu có thay đổi về chủ trương, chính sách, quy định của cấp trên hoặc biến động lớn về điều kiện thực tế, nhà trường chủ động rà soát, điều chỉnh, bổ sung kế hoạch cho phù hợp.

X. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

Đề nghị UBND xã Thất Khê, Phòng Văn hóa - Xã hội quan tâm chỉ đạo, hỗ trợ nhà trường trong công tác tuyển sinh, phổ cập giáo dục, xây dựng trường chuẩn quốc gia, bảo đảm an toàn trường học và huy động nguồn lực phát triển giáo dục.

Đề nghị cấp có thẩm quyền tiếp tục quan tâm bổ sung giáo viên, nhân viên còn thiếu; bố trí kinh phí sửa chữa, nâng cấp cơ sở vật chất, phòng học bộ môn, thư viện, khu vệ sinh, sân chơi bãi tập, thiết bị dạy học, hạ tầng công nghệ thông tin.

Đề nghị Sở Giáo dục và Đào tạo, các cơ quan chuyên môn tổ chức bồi dưỡng chuyên sâu cho cán bộ quản lý, giáo viên về Chương trình giáo dục phổ thông 2018, chuyển đổi số, giáo dục STEM/Robotics, tư vấn tâm lý, dạy học Tiếng Anh và định hướng Tiếng Anh là ngôn ngữ thứ hai.

Đề nghị cha mẹ học sinh, các tổ chức, cá nhân tiếp tục đồng hành với nhà trường trong giáo dục đạo đức, kỹ năng sống, quản lý học sinh ngoài giờ học, hỗ trợ học sinh khó khăn và xây dựng môi trường giáo dục an toàn, hạnh phúc.

Trên đây là Kế hoạch chiến lược phát triển giáo dục Trường THCS Thất Khê giai đoạn 2026-2031, tầm nhìn đến năm 2045. Đề nghị các tổ chức, bộ phận, cá nhân có liên quan căn cứ kế hoạch để triển khai thực hiện nghiêm túc, hiệu quả.

Nơi nhận:

- UBND xã Thất Khê;
- Phòng Văn hóa - Xã hội;
- Chi bộ, Hội đồng trường;
- CB, GV, NV nhà trường;
- Ban đại diện CMHS;
- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Văn Trọng